

Số: 234/2020/QĐST-HNGĐ

Tam Nông, ngày 07 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 300/2020/TLST/HNGĐ ngày 24 tháng 08 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: bà Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm: 1978.

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1971.

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 08 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 08 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Mỹ H và ông Nguyễn Văn T (Theo giấy chứng nhận kết hôn (bản sao) số 107, quyển số 01, ngày 25/11/2005 tại UBND xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Nguyễn Thị Mỹ H và ông Nguyễn Văn T tự nguyện ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Mỹ H được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Công H, sinh ngày 02/01/2005 (hiện cháu H đang sống với bà H). Đối với con chung Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1996 (đã trưởng thành) không yêu cầu Tòa án giải quyết

Ông Nguyễn Văn T không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu H (do bà Nguyễn Thị Mỹ H không yêu cầu).

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

* **Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:** các đương sự thống nhất như sau:

Bà Nguyễn Thị Mỹ H đồng ý nộp 150.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình (phần bà H nộp 75.000 đồng và bà H đồng ý nộp thay cho ông T 75.000 đồng) nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0002435, quyển số 0049, ngày 24/8/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp. Bà Nguyễn Thị Mỹ H được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Ông Nguyễn Văn T không phải nộp tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THA huyện cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Trí Viễn